**Unit 2 | Vietnam and ASEAN**

**A. VOCABULARY (TỪ VỰNG)**

***Unit opener***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 1 | **cave** | (n) | **/**keɪv/ | hang động |
| 2 | **dune** | (n) | **/**djuːn/ | đụn cát |
| 3 | **mountain** | (n) | **/**ˈmaʊntɪn/ | núi |
| 4 | **valley** | (n) | **/**ˈvæli/ | thung lũng |
| 5 | **waterfall** | (n) | **/**ˈwɔːtəfɔːl/ | thác nước |
|  |  |  |  |  |

***Lesson 1a***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 7 | **architecture** | (n) | /ˈɑːkɪtekʧə/ | công trình kiến trúc |
| 8 | **flavour** | (n) | /ˈfleɪvə/ | hương vị |
| 9 | **stall** | (n) | /stɔːl/ | quán, quầy hàng |
| 10 | **temple** | (n) | ˈtempl/ | đền, miếu |
| 11 | **tourist attraction** | (n) | /ˈtʊərɪst əˈtrækʃən/ | địa điểm tham quan du lịch |
| 12 | **worship** | (n) | /ˈwɜːʃɪp/ | nơi thờ cúng, sự thờ cúng |
| 13 | **cathedral** | (n) | kəˈθiːdrəl/ | nhà thờ lớn, nhà thờ chính toà |
| 14 | **citadel** | (n) | /ˈsɪtədl/ | thành trì, thành quách |
| 15 | **palace** | (n) | /ˈpælɪs/ | dinh, cung điện |
| 16 | **pagoda** | (n) | /pəˈɡəʊdə/ | chùa |
| 17 | **tomb** | (n) | /tuːm/ | lăng mộ, nơi chôn cất |
| 18 | **tower** | (n) | /ˈtaʊə/ | tháp, toà tháp |

***Lesson 1c***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 18 | **take away** | (phr v) | /teɪk əˈweɪ/ | mang đi, cất đi |
| 19 | **take off** | (phr v) | /teɪk ɒf/ | cất cánh |

***Lesson 1d***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 22 | **crowded** | (a) | /ˈkraʊdɪd/ | đông đúc |
| 23 | **historical** | (a) | /hɪsˈtɒrɪkəl/ | có liên quan đến lịch sử, có thật trong lịch sử (thường dùng để chỉ những công trình nghiên cứu, sách, tài liệu,… |
| 24 | **modern** | (a) | /ˈmɒdən/ | hiện đại |
| 25 | **narrow** | (a) | /ˈnærəʊ/ | hẹp, chật hẹp |
| 26 | **traditional** | (n) | /trəˈdɪʃənəl/ | (thuộc về) truyền thống |

***Culture corner A***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 22 | **bow** | (v) | /baʊ/ | cúi chào, cúi mình |
| 23 | **chopsticks** | (pl n) | /ˈʧɒpstɪks/ | đũa |
| 24 | **etiquette** | (n) | /ˈetɪket/ | nghi thức, phép tắc xã giao |
| 25 | **handshake** | (n) | /ˈhændʃeɪk/ | cái bắt tay |
| 26 | **social** | (a) | /ˈsəʊʃəl/ | (thuộc) xã hội |

***CLIL A (PSHE)***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No** | **Words** | **POS** | **Transcription** | **Meaning** |
| 22 | **accept** | (v) | /əkˈsept/ | chấp nhận |
| 23 | **annoyed** | (a) | /əˈnɔɪd/ | khó chịu, bực mình |
| 24 | **anxious** | (a) | /ˈæŋkʃəs/ | lo âu, lo lắng |
| 25 | **blame** | (n) | /bleɪm/ | khiển trách, đổ lỗi |
| 26 | **confused** | (a) | /kənˈfjuːzd/ | khó hiểu, lúng túng |
|  | **disappointed** | (a) | /ˌdɪsəˈpɔɪntɪd/ | thất vọng |

**\* WORD FORMATION**

* **mountain /**ˈmaʊntɪn/(n): núi

**mountainous** /ˈmaʊntɪnəs/ (adj): nhiều núi

**mountaineer** /ˌmaʊntɪˈnɪə/ (n): người miền núi, người leo núi

* **architecture** /ˈɑːkɪtekʧə/ (n): công trình kiến trúc

**architect** /ˈɑːkɪtekt/ (n): kiến trúc sư

**architectural** /ˌɑːkɪˈtekʧərəl/ (n): thuộc kiến trúc

* **worship** /ˈwɜːʃɪp/ (n): nơi thờ cúng, sự thờ cúng

**worship** /ˈwɜːʃɪp/ (v): thờ cúng, tôn thờ

**worshipper** /ˈwɜːʃɪpə/ (n): người thờ cúng, tín đồ

* **crowd** /kraʊd/ (n): đám đông

**crowd** /kraʊd/ (v): lấp đầy, xúm lại (một ai đó), tụ tập

**crowded** /ˈkraʊdɪd/ (adj): đông đúc

* **historical** /hɪsˈtɒrɪkəl/ (adj): có liên quan đến lịch sử, có thật trong lịch sử (thường dùng để chỉ những công trình nghiên cứu, sách, tài liệu,…

*e.g. historical studies/books/information*

**historic** /hɪs ˈtɒrɪk/ (adj): có ý nghĩa lịch sử (thường dùng để chỉ những di tích, công trình xây dựng, khoảnh khắc,…

*e.g. a historic building/monument/moment*

**history** /ˈhɪstəri/ (n): lịch sử

* **modern** /ˈmɒdən/ (adj): hiện đại

**modernise** /ˈmɒdənaɪz/ (v): hiện đại hóa

**modernisation** /ˌmɒdənaɪˈzeɪʃən/ (n): sự hiện đại hóa

* **narrow** /ˈnærəʊ/ (adj): hẹp, chật hẹp

**narrow** /ˈnærəʊ/ (v): thu hẹp

* **picture** /ˈpɪkʧə/ (n): bức tranh, bức ảnh, hình ảnh

**picture** /ˈpɪkʧə/ (v): chụp ảnh, vẽ, hình dung

**picturesque** /ˌpɪkʧəˈresk/ (adj): đẹp như tranh, đẹp một cách cổ điển, đẹp một cách cổ kính

*e.g. I can picture a very bright future for us.*

* **tradition** /trəˈdɪʃən/ (n): truyền thống

**traditional** /trəˈdɪʃənəl/ (adj): (thuộc về) truyền thống

**traditionally** /trəˈdɪʃənəli/ (adv): một cách truyền thống

* society /səˈsaɪəti/ (n): xã hội

**social** /ˈsəʊʃəl/ (adj): (thuộc) xã hội

**sociable** /ˈsəʊʃəbəl/ (adj): chan hòa, thích kết bạn

≠ **unsociable /**ʌnˈsəʊʃəbəl/ (adj): khó gần, không thích kết bạn

**socialise** /ˈsəʊʃəlaɪz/ (v): hòa nhập với xã hội

* **accept** /əkˈsept/ (v): chấp nhận

**acceptance /**əkˈseptəns/ (n): sự chấp nhận, sự thừa nhận

**acceptable /**əkˈseptəbəl/ (adj): có thể chấp nhận được

**≠ unacceptable /**ˌʌnəkˈseptəbəl/ (adj): không thể chấp nhận được

* **annoy /**əˈnɔɪ/ (v): quấy rầy, làm phiền

**annoyed** /əˈnɔɪd/ (adj): khó chịu, bực mình

**annoying /**əˈnɔɪɪŋ/ (adj): gây khó chịu, bực mình

**annoyance /**əˈnɔɪəns/ (n):sự quấy rầy

* **anxious** /ˈæŋkʃəs/ (adj): lo âu, lo lắng
* **anxiety** /æŋˈzaɪəti/ (n): mối lo âu, sự lo lắng
* **confuse** /kənˈfjuːz/ (v): làm cho hoang mang, lúng túng

**confused** /kənˈfjuːzd/ (adj): khó hiểu, lúng túng

**confusing** /kənˈfjuːzɪŋ/ (adj): gây khó hiểu, lúng túng

**confusion /**kənˈfjuːʒən/ (n): sự hoang mang, sự hỗn loạn

* **disappoint** /ˌdɪsəˈpɔɪnt/ (v): làm cho ai thất vọng

**disappointed** /ˌdɪsəˈpɔɪntɪd/ (adj): thất vọng

**disappointing** /ˌdɪsəˈpɔɪntɪŋ/ (adj): gây thất vọng

**disappointment** /ˌdɪsəˈpɔɪntmənt/ (n): sự thất vọng

**B. GRAMMAR**

***I. The past simple***

***1. Công thức***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Động từ tobe*** | ***Động từ thường*** |
| * *Khẳng định: S + was/ were + …..* * *Phủ định: S + was/ were not + …..* * *Nghi vấn: Was/ Were + S …..?* | * *Khẳng định: S + V2/ Ved* * *Phủ định: S + did not + Vo* * *Nghi vấn: Did + S + Vo…..?* |

**2. Cách dùng chính:**

* Diễn tả một hành động **đã xảy ra và chấm dứt** tại một thời điểm nhất định trong quá khứ.

*Her father died twelve years ago. (Bố cô ta mất cách đây 12 năm)*

* Diễn tả một hành động diễn ra trong **suốt thời gian trong quá khứ.**

*Ex: He lived in Oxford for three years, and then in 1991 he moved to London. (Anh ấy sống ở Oxford được 3 năm thì chuyển đến London vào năm 1991)*

* Diễn tả một hành động theo **thói quen** trong một quãng thời gian quá khứ.

*Ex: When I was young, I often went fishing in this lake. (Khi tôi còn nhỏ, tôi thường đi câu cá ở cái hồ này)*

* Diễn tả những hành động **xảy ra kế tiếp nhau** trong quá khứ.

*Ex: He parked a car, got out of it, closed all the windows, locked the doors and then walked into the house. (Anh ấy đậu xe, ra xe, đóng tất cả các cửa sổ, khóa cửa rồi sau đó đi bộ vào nhà)*

* Diễn đạt một hành động xen vào một hành động khác đang diễn ra trong quá khứ, khi đó, hành động đang diễn ra sẽ chia thì quá khứ tiếp diễn, còn hành động xen vào sẽ chia thì quá khứ đơn.

*Ex: While I was having dinner, Tom called me. (Trong khi tôi đang ăn tối thì Tom gọi)*

**3. Cách thêm đuôi “ ed” trong các động từ có qui tắc.**

- Động từ tận cùng đã là **“e + d**”: hope – hoped, arrive – arrived,…

- Động từ tận cùng là **“y”** (trước đó là phụ âm) thì “đổi **y** thành **i + ed”**: carry – carried,……

- Động từ một âm tiết tận cùng là một phụ âm và trước nó là một nguyên âm ta phải **gấp đôi** phụ âm trước khi thêm ed: stop – stopped, beg – begged,…

**4. Cách phát âm đuôi “ ed”:**

- **/id**/: Khi tận cùng của động từ có chứa “**t, d**”: want – wanted, decide – decided,…

- **/t/** : Khi động từ có tận cùng là: “ **k, p, s, gh, ch, sh, f, ce** ”: look – looked, stop – stopped,…

- **/d/** : Tận cùng là các nguyên âm và phụ âm còn lại trừ hai trường hợp trên: arrive – arrived,…

**5. dấu hiệu nhận biết**

* **Yesterday**
* **Last** (/ week/ month/ year/ night/ summer/ Monday.
* **Ago** (2 days ago, a year ago)
* **In** + thời gian trong quá khứ (in 1985)
* **Once upon a time**: ngày xửa ngày xưa
* **In the past**

***II. The past continuous***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu khẳng định** | **Câu phủ định** | **Câu nghi vấn** |
| **- S + was/ were + V-ing (+ O)**  Ex: *I was thinking about him last night.*  *We were just talking about it before you arrived.* | **- S + was/ were + not + V-ing (+ O)**  Ex: *I wasn't thinking about him last night.*  *We were not talking about it before you arrived.* | **- Was/ Were + S + V-ing (+ O)?**  **🡪 Yes, S +was/ were.**  **🡪 No, S+wasn’t/ weren’t.**  **-Wh +was/ were + S + V-ing (+ O)?**  Ex: *Were you thinking about him last night?*  *What were you just talking about before I arrived?* |

***2. Cách dùng chính:***

***Thì QKTD dùng để diễn tả:***

* *Một hành động xảy ra (và kéo dài) vào một thời điểm hoặc một thời gian trong quá khứ.*

Ex: - She was studying her lesson at 7 last night.

- What were you doing from 3pm to 6 pm yesterday?

- I was practising English at that time yesterday.

* *Một hành động đang xảy ra (V-ing) ở quá khứ thì có một hành động khác xen vào (V2/ed).*

Ex: - He was sleeping when I came.

- While my mother was cooking dinner, the phone rang.

* *Hai hành động diễn ra song song trong cùng một lúc trong quá khứ*

Ex: While I was doing my homework, my younger brother was playing video games.

**III. Cleft sentences (câu chẻ)**

**1. Nhấn mạnh chủ từ (Subject focus)**  
      **a. It + is / was + Noun / pronoun (người) + who/that + V + O …**

Ex: My brother collected these foreign stamps.

 → It was my brother who collected these foreign stamps.

*(Chính anh tôi là người đã sưu tầm những cái tem nước ngoài này)*

**b. It + is / was + Noun (vật) + that + V + O …**

Ex: Her absence at the party made me sad.

 → It was her absence at the party that made me sad.

*(Chính sự vắng mặt của cô ấy tại buổi tiệc làm tôi buồn)*

**2. Nhấn mạnh túc từ (Object focus)**  
      **a. It + is / was + Noun / pronoun (người) + who(m) + S + V…**

Ex: I met Daisy on the way to school.

 → It was Daisy who(m) I met on the way to school.

*(Chính Daisy là người tôi đã gặp trên đường đi học)*

**Note:** Khi nhấn mạnh túc từ ta có thể dùng who thay cho whom nhưng khi nhấn mạnh chủ từ thì không dùng whom thay cho who.

**b. It + is / was + Noun (vật) + that + S + V …**

Ex: My brother bought an old motorbike from our neighbor.

 → It was an old motorbike that my brother bought from our neighbor.

*(Chính cái xe máy cũ là cái anh tôi đã mua từ người hàng xóm)*

**3. Nhấn mạnh trạng từ (Adverbial focus)**  
       **It + is / was + Adverbial phrase + that + S + V …**

Ex: - We first met in December.

→ It was in December that we first met.

*(Chính tháng mười hai là khi chúng tôi gặp nhau lần đầu tiên)*

- I was born in this village.

→ It was in this village that I was born.

*(Chính ngôi làng này là nơi tôi được sinh ra)*

**4. Câu chẻ bị động (Cleft sentences in the passive)**  
      **a. It + is / was + Noun / pronoun (person) + who + be + P.P…**

Ex: Fans gave that singer a lot of flowers.

→ It was that singer who was given a lot of flowers.

*(Chính người*ca*sĩ đó được tặng rất nhiều hoa)*  
      **b. It + is / was + Noun (thing) + that + be + P.P…**

Ex: People talk about this film.

→ It is this film that is talked about.

*(Chính bộ phim này là cái được nói đến)*

- Fans gave that singer a lot of flowers.

→ It was a lot of flowers that were given to that singer.

*(Chính nhiều hoa đã được tặng cho người ca sĩ)*

**C. EXERCISE (BÀI TẬP)**

**❶ PHONETICS**

***I. Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others in each group.***

**1.** **A.** waterfall                         **B.** cave                     **C.** bay                         **D.** flavour

**2.** **A.** modern                         **B.** chopsticks           **C.** social                        **D.** historical

**3.** **A.** citadel                **B.** architecture          **C.**etiquette                  **D.** find

**4.** **A.** pagoda                     **B.** tomb            **C.** social                      **D.** global

**5.** **A.** tower                        **B.** pocket                       **C.** bow                  **D.** mountain

**6.** **A.** body                 **B.** hot                    **C.**pond**D.** worship

**7.** **A.** stopped                        **B.** turned                      **C.** stayed**D.** moved

**8.** **A.** school                 **B.**church              **C.** architecture**D.** chemistry

**9.** **A.** played                        **B.**lived                     **C.** cooked**D.** happened

**10.** **A.** watched                        **B.**washed                  **C.** walked**D.** waited

***II. Choose the word whose main stressed syllable is placed differently from that of the other in each group.***

**11.** **A.** attitude                         **B.** powerless               **C.** pagoda                       **D.** difficult

**12.** **A.**mountain                 **B.** etiquette**C.**modern                       **D.** accept

**13. A.** behaviour                      **B.**architecture             **C.**traditional                  **D.** historical

**14.** **A.** temple                  **B.** annoyed**C.**narrow                **D.** valley

**15.** **A.**confused                 **B.** palace **C.**tower                  **D.**crowded

**❷ WORD FORMATION**

***Complete the sentences with the correct form of the words.***

1. The library has an important collection of\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ documents. (**history**)
2. In Vietnam, it is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ for a bride to wear Ao dai on wedding day. (**tradition**)
3. I tend not to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ with my colleagues. (**society**)
4. I will confirm \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of your order by email. (**accept**)
5. She was so \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ with her daughter for turning up late. (**annoy**)
6. To avoid \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, the twins never wore the same clothes. (**confuse**)
7. I tried my best for the exam but I were deeply \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ about the result. (**disappoint**)
8. The countryside in this region is very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**.** (**picture**)
9. This city has undergone a major \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ program in recent years. (**modern**)
10. The main beach can get really \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in summer. (**crowd**)
11. They are looking for an IT data \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to work for a new project. (**architecture**)
12. The road traverses a wild and \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ region. (**mountain**)
13. My mother is a regular \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at a church. (**history**)
14. I lost my wallet, so I was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to return home. (**anxiety**)
15. He bought this laptop on John's \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. (**recommend**)

**❸ FURTHER PRACTICE**

**UNIT OPENER**

***I. Write the suitable word for each picture.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| What is a bay and how it is produced? | Socratic | Valley - definition and meaning with pictures | Picture Dictionary & Books | Your Guide to Visiting Great Sand Dunes National Park​ |
| **1\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **2\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **3. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
|  |  |  |
| 9 Caves in Vietnam For the Best Caving Experience | Exploring The Epic Victoria Falls - Explore Shaw | Mountain | Definition, Characteristics, Types, & Facts | Britannica |
| **4. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **5. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **6. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

***II. Complete the sentences with the words in exercise I.***

1. They were trapped in the **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**\_for 19 hours.
2. The boat struck a rock outside the **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**and sank.
3. The magnificent scene of the **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** is pleasant.
4. The Andes is the longest **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** range in the world.
5. People have lived in this **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** since ancient times.
6. There is only a low **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**formation along the beach

***III. The following words end in****ed****. How do you pronounce this ending correctly?***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | climbed → | 11 | smiled → |
| 2 | answered → | 12 | stopped→ |
| 3 | decided → | 13 | washed → |
| 4 | helped → | 14 | loved → |
| 5 | asked → | 15 | lived → |
| 6 | cleaned → | 16 | agreed → |
| 7 | escaped → | 17 | believed → |
| 8 | watched → | 18 | invited → |
| 9 | acted → | 19 | liked → |
| 10 | counted → | 20 | moved → |

***IV. Choose a word that has the final sound(-ed) different from the others.***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. worked | B. wanted | C. stopped | D. asked |
| 2.  A. opened | B. knocked | C. played | D. occurred |
| 3. A. talked | B. watched | C. lived | D. stopped |
| 4. A. covered | B. installed | C. described | D. decorated |
| 5. A. claimed | B. warned | C. occurred | D. existed |
| 6. A. carried | B. looked | C. managed | D. opened |
| 7.  A. pleased | B. smoked | C. stopped | D. missed |
| 8. A. waited | B. mended | C. objected | D. faced |
| 9. A. pleased | B. erased | C. increased | D. amused |
| 10. A. arrived | B. believed | C. received | D. hoped |
| 11. A. opened | B. knocked | C. played | D. occurred |
| 12. A. rubbed | B. tugged | C. stopped | D. filled |
| 13. A. dimmed | B. travelled | C. passed | D. stirred |
| 14. A. tipped | B. begged | C. quarrelled | D. carried |
| 15. A. killed | B. hurried | C. regretted | D. planned |
| 16. A. visited | B. showed | C. wondered | D. studied |
| 17. A. sacrificed | B. finished | C. fixed | D. seized |
| 18. A. needed | B.  booked | C. stopped | D. washed |
| 19.  A. loved | B.  teased | C. washed | D. rained |
| 20.  A. packed | B. punched | C. pleased | D. pushed |
| 21.  A. painted | B. provided | C. protected | D. equipped |
| 22.  A. tested | B. marked | C. presented | D. founded |
| 23.  A. used | B. finished | C. married | D. rained |
| 24.  A. allowed | B. dressed | C. flashed | D. mixed |
| 25.  A. switched | B. stayed | C. believed | D. cleared |
| 26.  A. decided | B. waited | C. handed | D. designed |
| 27.  A. annoyed | B. phoned | C. watched | D. remembered |
| 28.  A. hurried | B. decided | C. planned | D. wondered |
| 29.  A. posted | B. added | C. managed | D. arrested |
| 30.  A. dreamed | B. neglected | C. denied | D. admired |

**LESSON 2A. READING**

***I. Fill in the blanks using the words in the box.***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **tourist attractions** | **temple** | **architecture** | **symbol** | **worship** | **flavour** | **stall** |
| **travellers** | **site** | **traditional** | **culture** | **crowded** | **pagoda** | **handmade** |

1. The company hasn't yet chosen the **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**for the new hospital.
2. Don't forget to save room for one of their **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**desserts prepared daily.
3. Huong **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**is one of the largest and most unique religious sites in Hanoi.
4. We don’t like watching movie on the weekend because the theater is often too **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**
5. American **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** has been exported all over the world.
6. The school uses a combination of modern and **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** methods for teaching reading.
7. This hotel is for serious **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**, rather than tourists on two-week holidays.
8. He runs a fruit and vegetable **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** in the market.
9. My fish was delicious but her beef had almost no **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**
10. The church was opened for public **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**
11. The **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** for oxygen is O.
12. The **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**of the building is modern.
13. The **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** was built about 206 B.C.
14. Ha Long Bay is one of the most popular **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**in Vietnam.

***II. Read the article and correct the sentences.***

0. We can save energy by turning on electrical items in our homes.

*We can save energy by turning them off.*

1. Food grown abroad is polluted.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. Transporting food a long way can cause traffic jams.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. Only a small part of the materials we waste can be recycled.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. Rainforests are home to around 80% of the planet’s plants and animals.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. Small areas of rainforests get destroyed each year.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Eco-friendlyTeens.com**

The big question is: ‘How can we be more environmentally friendly?’ Well, here are some useful tips.

**A Electricity**

One of the biggest problems on the planet today is the growing need for energy. One of the most common forms of energy is electricity. The more we produce, the more pollution we create. My suggestion is to turn everything off in your house when you’re not using it. This includes light bulbs, TVs and computers. Simple, but effective!

**B Food**

Have you ever thought, ‘Where does my food come from?’ Well, the answer is… everywhere!

Green beans from Egypt, coffee from South America, and maybe even apples from New Zealand. This food travels with lots of different transport, which means lots of petrol and lots of pollution. So, why not eat food that is produced locally? It’s fresh, it doesn’t have to travel so far and it cuts down on your meal’s carbon footprint.

**C Rubbish**

‘Reduce, Reuse and Recycle’. Every year we throw away millions of tons of waste – glass, plastic, cans, paper and cardboard. But this can all be recycled.

Don’t just throw rubbish away; see if you can use it again, or if not, recycle it so it can be used

elsewhere.

**D Rainforests**

Rainforests are some of the most valuable habitats on Earth, and about half of the world’s species of animals and plants live in them. But every year a rainforest the size of Britain is destroyed. Everyone can help reduce this problem by planting more trees, buying eco-friendly paper, recycling anything that’s made of paper and shopping smart. Buy food that doesn’t have lots of packaging!

***III. Read the article again and complete the sentences.***

0. The growing need for energy, especially electricity, is a big problem nowadays.

1. We can buy food that is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_so it doesn’t need to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_long distances and cause \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

2. We shouldn’t our waste \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_but see whether we can it \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

3. We should recycle like \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_glass, plastic, \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ , paper and \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

4. We can\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_more trees to help stop rainforests getting \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

5. We should shop and buy food \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_that doesn’t have a lot of\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ .

**LESSON 2B. GRAMMAR**

**I. PAST SIMPLE AND PAST CONTINUOUS**

**Exercise 1: Put the correct form of the verbs in the blanks using the past simple.**

1. My sister (get) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ married last month.

2. Daisy (come) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to her grandparents’ house 3 days ago.

3. My computer (be ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ broken yesterday.

4. He (buy) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ me a big teddy bear on my birthday last week.

5. My friend (give) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ me a bar of chocolate when I (be) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at school yesterday.

6. My children (not do) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ their homework last night.

7. You (live) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ here five years ago?

8. They (watch) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ TV late at night yesterday.

9. Your friend (be) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at your house last weekend?

10. They (not be) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ excited about the film last night.

**Exercise 2: Put the verbs in brackets into the Past continuous**

1. I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_down the street when it began to rain. (go)

2. At this time last year, I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_an English course. (attend)

3. Jim \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ under the tree when he heard an explosion. (stand)

4. The boy fell and hurt himself while he \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a bicycle. (ride)

5. When we met them last year, they\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in Santiago. (live)

6. The tourist lost his camera while he\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ around the city. (walk)

7. The lorry \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ very fast when it hit our car. (go)

8. While I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in my room, my roommate \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a party in the other room. (study/ have)

9. Mary and I\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in the kitchen when the telephone rang (cook)

10. We \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in the café when they saw us. (sit)

**Exercise 3: Choose the correct answer for each sentence.**

1. I **saw/ was seeing** the accident when I was waiting for the taxi.  
2. What **were you doing/ did you do** when I phoned?  
3. They **didn't visit/ weren't visiting** their friends last summer holiday.  
4. It **rained/ was raining** heavily last July.  
5. While people were talking to each other, he r**ead/ was reading** his book.  
6. Chris was **eating/ ate pizza** every weekend last month.  
7. While we were **running/ run** in the park, Mary fell over.  
8.**Did you find/ Were you finding** your keys yesterday?  
9. Who **was she dancing/ did she dance** with at the party last night?  
10. They **were watching/ watched** football on TV all day.

**Exercise 4: Find out one mistake in each sentence, then correct it.**

1. I was play football when she called me.

2. Was you study Math at 5 p.m. yesterday?

3. What was she do while her mother was making lunch?

4. Where did you went last Sunday?

5. They weren’t sleep during the meeting last Monday.

6. He got up early and have breakfast with his family yesterday morning.

7. She didn’t broke the flower vase. Tom did.

8. Last week my friend and I go to the beach on the bus.

9. While I am listening to music, I heard the doorbell.

10. Peter turn on the TV, but there was nothing interesting.

**Exercise 5: Choose the correct answer for each sentence.**

1. They\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the bus yesterday.

A. don’t catch B. weren’t catch C. didn’t catch D. not catch

2. My sister\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_home late last night.

A. comes B. come C. came D. was come

3. My father \_\_\_\_\_\_ tired when I\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ home.

A. was – got B. is – get C. was  – getted D. were – got

4. What\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_two days ago?

A. do – do B. did – did C. do – did D. did – do

5. Where\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_your family\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_on the summer holiday last year?

A. do – go B. does –go C. did – go D. did – went

6. At this time last year, they \_\_\_\_\_\_\_\_\_this house

A. built B. is building C. was building D. were building

7. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_you \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (do) at 8 pm yesterday?

A. were you doing B. was you doing

8. They (not go) \_\_\_\_\_\_\_\_\_ to school when I met them yesterday.

A. didn’t go B. wasn’t going C. didn’t went D. weren’t going

9. At this time last year, they \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (build) this house.

A. built B. was built C. was building D. were building

10. Friday will be a bad day for me – I have an extra session and maybe a press conference. I wish your mother \_\_\_\_\_\_\_\_\_on Saturday or Sunday. But I know it’s not your fault.

A. didn’t come B. were coming C. came D. had come

11. I (drive) \_\_\_\_\_\_\_\_\_ my car very fast when you called me.

A. drove B. was driving C. was drive D. were driving

12. I \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (chat) with my friends while my teacher \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (teach) the lesson yesterday.

A. was chatting – teaching B. was teaching – was teaching

C. was teaching – taught D. chatted – taught

13. My father \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (watch) TV when I got home.

A. was watching B. watched C. were watched D. was watched

14. At this time yesterday, I \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (prepare) for my son’s birthday party.

A. prepared B. was prepared C. was preparing D. were preparing

15. Where \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (go) when I saw you last weekend?

A. was you going B. were you going C. did you go D. you went

16. They \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (not go) to school when I met them yesterday.

A. weren’t going B. not going C. didn’t go D. weren’t go

17. My mother \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (not go) the housework when my father came home.

A. didn’t go B. didn’t doing C. wasn’t doing D. weren’t doing

18. My sister \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (read) books while my brother \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (play) football yesterday afternoon.

A. was reading – playing B. was reading – was playing

C. was reading – played D. read – was playing

19. While Henry (play)\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the piano, his mother (do)\_\_\_\_\_\_\_\_ the washing-up.

A. was playing/ was doing B. were playing/ were doing

C. played/ did D. played/ was doing

20. I (have) \_\_\_\_\_\_\_\_\_ dinner when I suddenly\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a loud bang.

A. were having/ hear B. was having/ heard

C. had/heard D. was having/ was hearing

**II. CLEFT SENTENCES**

**Exercise 1: Choose the correct answer.**

1. ….…. we all look for.
2. It is happiness that C. that happiness
3. Happiness it is that D. happiness it is
4. ….…. my neighbors who rescued me from the fire.
5. It is B. It was C. that is D. this is
6. ….…… me how to play the drum.
7. It was my uncle who taught C. it was my uncle taught
8. My uncle who taught D. it is my uncle teaching
9. ….…….. I bought the golden fish.
10. It was from this shop that C. it was this shop which
11. It was from this shop which D. it was this shop that
12. ….……. gave me that picture book.
13. Mary B. It was Mary C. It was Mary whom D. It was Mary whose
14. My new book, …………, is very interesting.
15. It is on wild animals C. which is on wild animals
16. Is on wild animals D. to be on wild animals
17. Two players of our delegation, ……….., are in competition for the gold medal.
18. It was Jim and John C. it is Jim and John
19. They were Jim and John D. Jim and John
20. It was Tom ………..to help us.
21. Comes B. that comes C. to come D. who came
22. ….……. the police had rescued from the fire.
23. The baby B. the baby that C. It was the baby whom D. the baby whom
24. ….……. my parents gave me the fish tank.
25. It was on my birthday when C. It was my birthday that
26. It was my birthday on that D. It was on my birthday that
27. ….……. I first met my girlfriend.
28. It was in London that C. it was London that
29. It was in London where D. it was London which
30. It was ……….. the wet and windy day that I drove over the hill to Milland.
31. In B. on C. at D. for
32. It was my friend, Shona, ………..
33. I was at school with whom C. with who I was at school
34. I was at school with D. with that I was at school
35. ….…… on the phone.
36. It is his mother whom is C. It was his mother who is
37. It was his mother whom is D. It is his mother who is
38. ….…….. those books on the desk?
39. Were it you who put C. Was it you that put
40. It was you who put D. It is you that put
41. ….……. we have to wait.
42. It is a long time that C. It is for a long time that
43. It is a long time for that D. It is for a long time when
44. It is ………. they are going to, not Russia.
45. Spain B. Spain that C. Spain where D. in Spain that
46. ….…….. he heard the news.
47. It was three-week later that C. It was three-week later when
48. It was three weeks later when D. It was three weeks later that
49. ….……… a high level of blood cholesterol.
50. It is eggs that contain C. It is eggs that contains
51. Those are eggs it contains D. It is eggs contain
52. ….…….. I first met him in that resort.
53. It was last winter when C. It was in last winter when
54. It was last winter D. It was the last winter which
55. ….…….. disappeared when I arrived at the airport.
56. My passport C. It is my passport that
57. It was my passport D. It is my passport.
58. It was the great efforts ……… to complete his study.
59. That made B. that he made C. that he made it D. he made it
60. It is ……… we will leave for Paris.
61. April B. in April that C. April in that D. in April when
62. ….…….. on my part that I could not manage to deliver the goods on time.
63. An error B. that’s an error C. It was an error D. an error it was
64. ….…… in sorrow than in anger that his parents criticized him on his failure.
65. It is B. It was C. It was much D. It was more
66. ….……. took my document?
67. It is Peter that C. Was it Peter that
68. It was Peter that D. Was that Peter
69. It is ………. I get emotional satisfaction.
70. Collecting stamps that C. collecting stamps from that
71. From collecting stamps that D. collecting stamps that from
72. It is the library ………….
73. That I often borrow books C. where I often borrow books from
74. That I often borrow books from D. from that I often borrow books
75. ….…….. England won the World Cup.
76. It was in 1966 that C. It was on 1966 that
77. It was in 1966 when D. It was 1966 in that
78. ….……… took my car.
79. It was you B. It were you C. It was you that D. It was you whom
80. It was the stamp collection …………
81. About I have ever told you C. about that I have ever told you
82. I have ever told you about D. that I have ever told you
83. ….……. taught me how to collect butterflies.
84. It was my father C. It was my father whom
85. It is my father D. My father
86. It is ………. that you can leave the exam room.
87. Only when have you finished your papers.
88. You have finished your papers
89. Only have you finished your papers
90. Only when you have finished your papers.
91. It is ……….. we usually sit in the afternoon reading books.
92. on the tree where C. by the tree
93. under the tree that D. under the tree which
94. It is Tom ……….. the test.
95. Who have finished C. that has finished
96. That are finishing D. finishing
97. It was in 1990 ………… I met my husband.
98. When B. which C. that D. Ø
99. ….………. invented the telephone.
100. He was Marconi that C. He is Marconi who
101. It is Marconi that D. It was Marconi that
102. ….…….. she was born.
103. It is in Paris where C. it was in Paris that
104. It is in Paris, that D. it was in Paris where
105. ….…….. the nearest the sun.
106. It is Mercury who is C. It was Mercury that are
107. It is Mercury, which is D. It is Mercury that is

**Exercise 2: Rewrite the sentences to focus attention on the underlined information. Using structure” it is / was ... that”**

1. He is interested in learning English most.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. I heard that news in this morning.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. My aunt lives in Britain for ten years.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. Mary and Peter are my close friends.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. The boat race was held in this river.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. I studied abroad when I was 22.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. They play card during the night.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. He bought a new car yesterday.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. They go camping in the forest.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. My family usually go shopping at weekend.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Exercise 3: Rewrite the sentences to focus attention on the underlined information. Using structure” it is / was ... that + passive voice”**

1. People talked about the fire last night.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. My mother gave me a nice dress on my birthday.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. We watched TV show yesterday.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. She kept her memento carefully.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. My family bought a new fridge.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. They served a lot of dishes at the party.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. A cat broke the flower vase when it caught a mouse.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. The teacher asked the student to do homework.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. My mother bought foods in the supermarket.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1. She held a farewell party yesterday.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Exercise 4. Rewrite the sentences to focus attention on the underlined information. Using structure” it is / was ... that”**

1. She bought the car from Tom.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2.The computer gives me a headache.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. We are coming to stay with Jane this weekend.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. The president makes the important decisions.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. I’m looking forward to physics exam.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

6. I lost my wallet somewhere in there.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

7. I was born and grew up in a small village.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

8. My teacher helped me a lot of with my study last semester.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

9. The headmaster gave Tam a bicycle as a scholarship.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

10. Your carelessness caused the accident

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

11. The neighbour told them about it.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

12. My friend came to see me late last night.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

13. That boy scored the goal for his team.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

14. The dog grabbed at the piece of meat and ran away.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

15. The strong wind blew the roof off.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

16. The woman answered the man rudely.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

17. The boy played ping pong the whole afternoon.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

18. The girl gave the boy a special gift on his birthday.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

19. The police arrested the man at the railway station.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

20. He borrowed the money from Linda.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

21. He bought the book from that corner shop.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

22. He got married when he was 26.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

23. They were having a barbecue in the park.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

24. I met him on the way to school.

→\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LESSON 2C LISTENING**

**A.Vocabulary**

***I. Read the description and write the words. The first letter of the word is given.***

1. buildings used for religious worship, especially in religions other than Christianity. ***t***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. feeling or showing surprise. ***s***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. building where objects of historical, scientific, or artistic interest are kept. ***m***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. extremely surprised. ***a***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. upset because something you hoped for has not happened or been as good, successful, etc. as you expected. ***d***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

6. tall religious buildings in Asia with many levels, each of which has a curved roof. ***p***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

7. a large house that is the official home of a king, queen, or other person of high social rank. ***p***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

8. to remove something. ***t***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

9. to fly. ***t***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

10. a person who lives in the particular small area that you are talking about. ***l***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***II. Complete the sentences with the words in exercise I.***

1. When I travel, I usually ask a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ about the best places to eat in town.

2. Hurry up! The plane is going to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

3. You need to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_the garbage every evening.

4. On the first day of Lunar New Year, Vietnamese people often visit \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_and \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

5. I was angry, \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and upset about his behaviour.

6. Buckingham \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_is open to the public.

7. I was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to hear that my sister had won first prize.

8. She looked at him with a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ expression on her face.

9. The \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ contains one of the best existing collections of Maori art.

**B. Listening**

**I. Listen to the first part of the recording and write True or False.**

|  |  |
| --- | --- |
| Cambodia | 1. Travelling to Cambodia is very expensive. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  2. The people in Cambodia are very friendly and warm. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  3. Anchor Watt is an ancient complex that was hidden from civilization for thousand years. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Singapore | 4. Singapore is perfect for those looking for cheap travelling. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  5. Travellers can explore temples, markets, shopping malls, casinos and marina bay sands when they visit Singapore. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  6. Southeast Asia is a pretty affordable place to explore. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Philippines | 7. The Philippines offer a mixture of crowded city centres and picturesque beaches. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  8. This is a very affordable place to explore. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  9. Transport between the cities and different island is faster than the rest of Asia. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**II. Listen to the rest of the recording and fill in the gaps.**

|  |  |
| --- | --- |
| **VIETNAM**  ***Places to visit in Vietnam:***   * The war (1)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ * Cu Chi (2)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ * Halong (3)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_   **Private rooms:** around (4)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_a night.  There are plenty of(5)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_and (6)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ options for all budgets  Vietnam is actually one of the (7)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ places to visit in Southeast Asia. | **THAILAND**  **Climate:** (8)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Places to visit:   * Glorious (9)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ * Breathtaking (10)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ * Bustling (11)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ * Incredible (12)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.   **Bangkok:** to see the (13)\_\_\_\_\_\_\_ \_ and visit the (14)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ journey up north to see the (15)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ city of Chiang Mai and make sure to spend some time island hopping in the south.  **Food:** pad Thai and curries to (16)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and (17)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ sticky rice. |

**LESSON 2D SPEAKING**

***I. Write the suitable word for each picture.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Top 12 Most Beautiful Villages of the World | 719,300+ Modern Retail Store Stock Photos, Pictures & Royalty-Free Images -  iStock | Modern retail store interior | 69,700+ Narrow Alley Stock Photos, Pictures & Royalty-Free Images - iStock  | Car in narrow alley |
| **1.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **2.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **3.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
|  |  |  |
| Restaurant La Roda Poblenou: tapas, paellas, grilled meats  **4.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | Videos Show Crowded Beaches in Britain - The New York Times  **5.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | 19 Historic Buildings to Visit in Rome, Italy | Britannica  **6.** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

***II. Match the sentences with the teenage problems in exercise I.***

1. Notre-Dame Cathedral is a very famous \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_for Catholics.
2. I like to go to the \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in this town because they serve great food and we can enjoy country music.
3. Last week, I went to a very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. There were many people, so we cannot find any spaces to play volleyball on the sand.
4. It is a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_which used to be congested, and it is now proposed to widen it.
5. Let’s go to see \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ from today's leading brands.
6. It is a\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, with old cottages within its boundaries.

**LESSON 2D WRITING & CULTURE CORNER**

***I. Rewrite the sentences using the given words.***

1. The/ Vietnamese/ bow/ people/ heads/ their/ to/ greet/.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. rude/ is/ It / refuse/ food/ drinks/and/ to /.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. Vietnam, /In/ common/ is / it / oldest / wait/ person/ first/ eat/ to/ respect/ your/ show/ to/ for/ the/ to/.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. pagoda/ bell/ a/ this/ has/ tower/ 20/ metres/ height/ at/ a / of/.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. city/ ancient/ visit/ didn’t/ I/ the/ yesterday /.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***II. Rewrite the sentences so that it has the same meaning with the provided sentences.***

1. We are coming to stay with Jane this weekend.

-> It is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. The president makes the important decisions.

-> It was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. I’m looking forward to physics exam.

-> It is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_4. I lost my wallet somewhere in there.

-> It was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

5. I was born and grew up in a small village.

-> It was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

6. I haven’t met Lucy since we left school.

-> *T*he last time \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

7.I haven’t seen him since I was a student.

-> I last \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

8. Shawn has been playing guitar since he was five.

-> Shawn \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

II. Write an informal email

* This is part of a letter you receive from an English friend.
* Now write a letter to your friend.
* Write your letter in **100 words.**

Write an email to Jane. In the email, you should:

* tell her about the problem you had.
* say what you worry about the problem?
* ask Jane for advice

Write your email in about 100 words.

**I went to visit a historical building in Paris with my family last week.**

**Which do you prefer: visting a historical building or a crowded beach?**

**Tell me about your favourite place to visit.**

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………

*Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com*

*https://www.vnteach.com*